

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN HÀ NỘI

NĂM 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội**
Tên viết tắt: SEAPRODEX HANOI
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0100102848.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3834 5678, 3834 3146 Fax: (024) 3835 4125
- Web: www.seaprodexhanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu: **SPH**

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội tiền thân là DNNN, thành viên của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã thực hiện chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số: 743/QĐ-BTS ngày 15/09/2006 của Bộ Thủy sản và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2007.

Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội được Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100102848 lần đầu ngày 22/12/2006 và thay đổi lần 9 ngày 24/11/2014.

Công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán từ 20/5/2014, mã SPH

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

Sản xuất, chế biến thủy sản xuất khẩu: Nam Định

Kinh doanh thủy sản nội địa và vật tư tổng hợp khác: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định

Dịch vụ cho thuê kho lạnh, văn phòng, nhà xưởng: Hà Nội, Hải Phòng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Thông tin về tổ chức kinh doanh

- Các phòng kinh doanh và các phòng quản lý thuộc Văn phòng Công ty tại trụ sở chính số 20 Láng Hạ, p.Láng Hạ, q.Đống Đa, Hà Nội.

- Thông tin về chi nhánh trực thuộc:

+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy



Địa chỉ: Xóm 11, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến và kinh doanh thủy sản

+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp Giao nhận Thủy sản Xuất khẩu Hải Phòng

Địa chỉ: Số 77 Lê Lai, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Hoạt động chính: Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho lạnh, dịch vụ giao nhận XNK. Kinh doanh thủy sản nội địa.

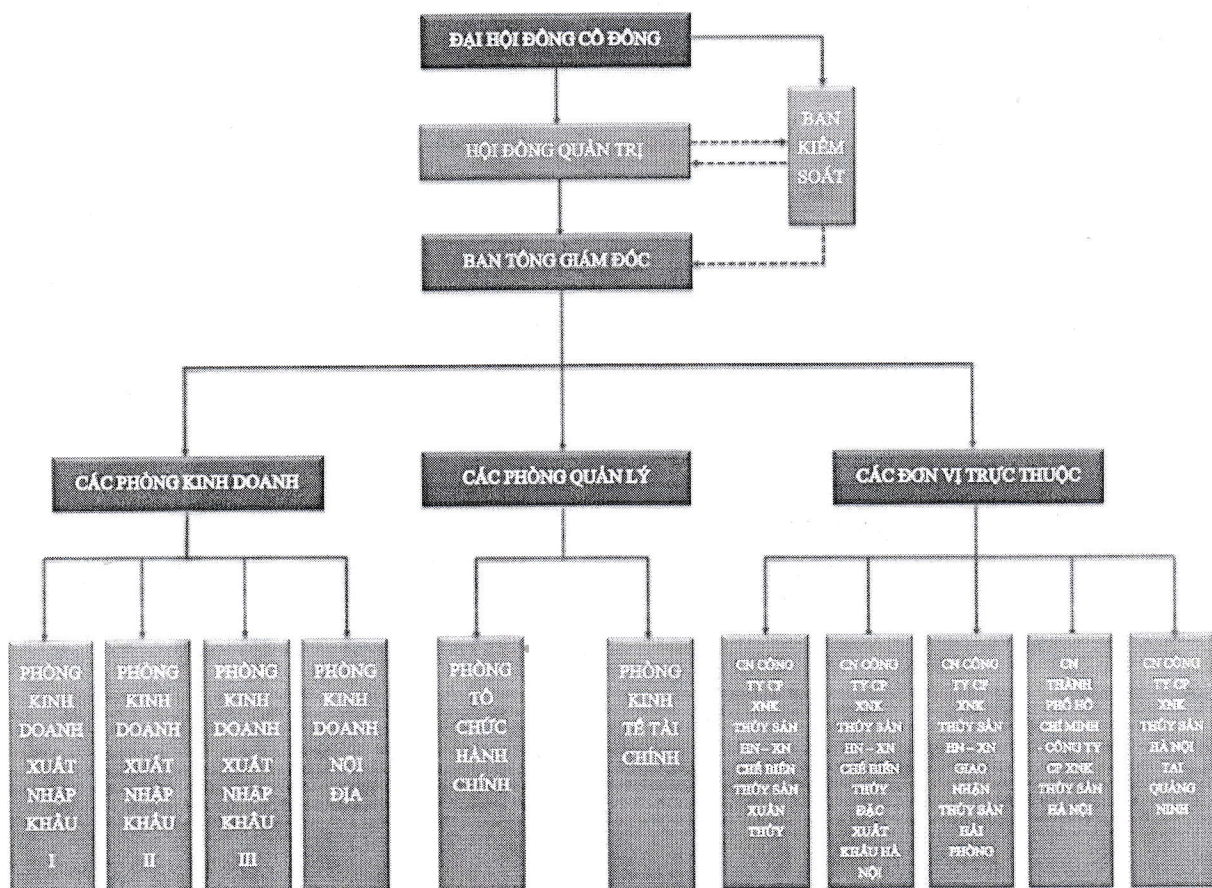
+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp chế biến Thủy đặc sản Xuất khẩu Hà Nội

Địa chỉ: Phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến giới thiệu sản phẩm thủy sản, kinh doanh dịch vụ kho xưởng...

+ Các chi nhánh Công ty tại TP Hồ Chí Minh và Quảng Ninh đều đang tạm ngừng hoạt động.

b). Sơ đồ tổ chức:



101 / C C AT T H / 12

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH năm 2018	TH năm 2018	% so sánh	
					KH 2018	Cùng kỳ 2017
A	B	C	1	2	3	4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	310,0	196,14	63	50
2	Tổng doanh số XNK và KDDV	Tr.USD		12,18		54
	Xuất khẩu	-nt-		3,35		82
	Nhập khẩu	-nt-		4,67		35
	Kinh doanh dịch vụ	-nt-		4,16		86
3	Sản xuất chế biến					
	Giá trị	Tr.USD		0,917		99
	Sản lượng	Tấn		315,84		79
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ		24,3		60
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	10	15,08	151	61

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách ban điều hành

Ông Nguyễn Phú Cường: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên: NGUYỄN PHÚ CƯỜNG
Ngày tháng năm sinh: 24/03/1968
Địa chỉ thường trú: 15-17 Ngọc Khánh-Ba Đình-Hà Nội

ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 7.7764943

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác :

- Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị và khu CN Sông Đà

- Thành viên HĐQT Công ty CP ĐT Thể thao Phương Đông

Số cổ phần sở hữu: 2.400.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 24% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu :

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
01	Phan Thị Thanh Thủy	Vợ	5.000

Ông Lê Văn Toàn - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: LÊ VĂN TOÀN

Ngày tháng năm sinh: 18/05/1961

Địa chỉ thường trú: Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh

ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38352540

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu: 5.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

Ông Phạm Quốc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.

Họ và tên: PHẠM QUỐC ANH

Ngày tháng năm sinh: 03/11/1983

Địa chỉ thường trú: 166 Tổ 12B, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội

ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345683

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ tài chính

Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác:

Thành viên HĐQT Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam

Số cổ phần đại diện ủy quyền của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP : 1.500.000 CP (chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

Bà Phạm Vân Anh - Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: PHẠM VÂN ANH

Ngày tháng năm sinh: 05/03/1964

Địa chỉ thường trú: TT XNK thủy sản, Nhân chính, Thanh xuân, Hà Nội

ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345684

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần sở hữu: 2.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,022% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu :

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
1	Trần Xuân Hoà	Chồng	3.200

Bà Trần Thị Hiền – Kế toán trưởng

Họ và tên: TRẦN THỊ HIỀN
 Ngày tháng năm sinh: 02/02/1976
 Địa chỉ thường trú: P402, C10, Nam Thành Công, Đống Đa, Hà Nội
 ĐT liên lạc ở cơ quan: (024)3 834 4906
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác : không
 Số cổ phần sở hữu: 700 cổ phần. (chiếm tỷ lệ 0,007% vốn điều lệ)
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

- Thay đổi trong Ban điều hành : không

b) Số lượng cán bộ nhân viên đến 31/12/2018: 223 người.

Công ty đảm bảo thực hiện các chính sách về lương, BHXH, BHYT đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VNĐ.

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	187.675.418.406	194.051.920.738	3,4
Doanh thu thuần	390.296.083.240	190.311.640.008	-51
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.826.649.999	15.111.284.945	-39
Lợi nhuận khác	101.986.909	-26.101.971	
Lợi nhuận trước thuế	24.928.636.908	15.085.182.974	-39
Tỷ lệ trả cổ tức	10%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	2017	2018	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,92	2,556	
TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			

+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,99	1,9	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,324	0,372	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,48	0,59	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	4,97	2,88	
+ DT thuần/Tổng tài sản	2,08	0,98	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số LNST/DT thuần	0,051	0,062	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,157	0,098	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,106	0,062	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,064	0,079	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần

Loại cổ phần: Phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đ

b) Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn (*danh sách chốt ngày 15/11/2018*)

Cổ đông lớn	83,34%
Cổ đông nhỏ	16,66%
Cổ đông là tổ chức	61,627%
Cổ đông là cá nhân	38,373%
Cổ đông trong nước	100%
Cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP	59,34%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, thực hiện vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đề ra là 51%. Doanh thu không đạt như kế hoạch ban đầu nguyên nhân chính là do thị trường kinh doanh tổng hợp rủi ro nên Ban giám đốc chủ động giảm hoạt động này để bảo toàn vốn. Công ty chú trọng đến hoạt động sản xuất gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu và kinh doanh dịch vụ. Công ty thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của nhà nước, nội bộ ổn định.

a) Hoạt động gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu

Sản xuất chế biến hàng gia công xuất khẩu cho khách hàng Nhật Bản được duy trì tại Chi nhánh Nam Định. Nguyên liệu khách hàng gia công chuyển sang khá ổn định tuy nhiên cơ cấu mặt hàng thay đổi. Sản lượng mặt hàng tôm có năng suất cao, đạt 207 tấn bằng 79% so với năm 2017. Tính chung lượng thành phẩm gia công chế biến (tôm, cá, mực) đạt 248,4 tấn bằng 75% so với năm 2017.

Bên cạnh việc sản lượng chế biến giảm, một số chi phí của Chi nhánh tăng như chi phí sử dụng nước sạch (chuyển từ sử dụng giếng nước khoan sang nước sạch của nhà máy nước), chi phí sửa chữa phát sinh do hệ thống máy móc đầu tư đã lâu hay bị hỏng hóc, chi phí bảo hiểm xã hội tăng theo quy định của nhà nước... ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Chi nhánh Nam Định trong năm 2018.

b) Kinh doanh nhập khẩu vật tư

Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là sắt thép. Do rủi ro của thị trường nên Công ty giảm hơn 80% hoạt động kinh doanh nhập khẩu vật tư so với năm 2017.

c) Kinh doanh dịch vụ

- Kinh doanh khai thác cho thuê nhà xưởng, văn phòng, kho lạnh và kinh doanh thủy sản nội địa là hoạt động thường xuyên và có đóng góp ổn định vào doanh thu chung của Công ty tại Hà Nội và Hải Phòng.

- Công ty đang làm các thủ tục với cơ quan ban ngành thành phố Hà Nội để ký tiếp hợp đồng thuê khu đất Nhân Chính. Tiền thuê khu đất này năm 2018 là 9,7 tỷ đồng, tăng 92% so với năm 2017.

2. Tình hình tài chính

Năm 2018 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế TNDN đạt và hoàn thành vượt mức, bằng 151% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngoài ra hệ số sinh lời của vốn chủ sở hữu đạt 0,098 cho thấy nguồn vốn kinh doanh của Công ty đã được bảo toàn và phát triển.

Tình hình tài chính Công ty rất khả quan, kiểm soát công nợ phải thu phải trả tốt. Hệ số nợ trên tài sản, nguồn vốn cũng như các hệ số thanh toán đều tốt. Ngoài ra trong năm 2018 Công ty không phát sinh công nợ phải thu quá hạn, khó đòi. Các công nợ phải trả được thực hiện tốt, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty là 2.556, thanh toán nhanh là 1,9 lần. Các khoản công nợ phải trả được thực hiện nghiêm túc theo các cam kết với bạn hàng, đến 31/12/2018 không có nợ quá hạn phải trả.

Công ty thực hiện theo dõi quản lý tốt tài sản cố định, hàng tồn kho, không để xảy ra tình trạng mất mát, thiếu hụt. Việc luân chuyển hàng tồn kho thực hiện tốt không có tình trạng ứ đọng, hao hụt, mất phẩm chất.

3. Thay đổi về cơ cấu tổ chức, quản lý: không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Ban Điều hành và Công ty thực hiện nghiêm túc các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, Điều lệ của Công ty, chấp hành tốt chế độ chính sách của nhà nước, hoàn thành về cơ bản chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

2. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

a) Tình hình chung

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục định hướng hoạt động trên nền tảng sẵn có, phát huy đoàn kết nội bộ, duy trì hoạt động ở các mảng kinh doanh chính của Công ty, đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà nước, cổ đông và người lao động.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch (dự kiến)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu ⁰	Tỷ đồng	265
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	15
3	Doanh số XNK và KDDV	Tr.USD	11,37
4	Sản lượng sản xuất chế biến	Tấn	316,5

V.Quản trị Công ty

1.Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Thành viên hội đồng quản trị: 05 người trong đó có 02 thành viên không điều hành.

Ông Trần Tấn Tâm, Chủ tịch HĐQT từ 01/01/2018 đến 06/4/2018.

Ông Mai Xuân Phong, Chủ tịch HĐQT từ 06/4/2018.

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP: 4.434.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 44,34% vốn Điều lệ Công ty.

Chức danh thành viên HĐQT đang nắm giữ tại các công ty khác:

- + Thành viên HĐQT Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công nghiệp Thủy sản.
- + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam
- + Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đồ hộp Hạ Long

Ông Thái Bá Nam, Phó Chủ tịch HĐQT, từ nhiệm ngày 30/10/2018

Ông Nguyễn Phú Cường, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

Ông Phạm Quốc Anh, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Ông Lê Văn Toàn, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

b) Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2018

Hội đồng quản trị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4/2018.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 6 phiên, lấy ý kiến bằng văn bản 6 lần và ban hành 25 quyết định và nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ quản trị Công ty, triển khai chỉ đạo và thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả của bộ máy, hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể như sau:

- Quyết định số 31/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 22/1/2018: về việc phê duyệt mức lương năm 2018 của Ban điều hành Công ty.
- Nghị quyết số 35/NQ-TSHN-HĐQT ngày 23/1/2018: về việc phê duyệt thang, bảng lương năm 2018 của Công ty.
- Quyết định số 46/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 8/2/108: về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Nghị quyết số 49/NQ-TSHN-HĐQT ngày 12/02/2018: về việc chi bổ sung lương năm 2017.
- Quyết định số 56/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 12/2/2018: về việc tiếp tục bổ nhiệm Ông Nguyễn Phú Cường làm Tổng Giám đốc Công ty.
- Quyết định số 93/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 21/3/2018: về việc thông qua tài liệu họp ĐĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty.
- Nghị quyết số 74/NQ-TSHN-HĐQT ngày 2/3/2018 (phiên họp lần thứ nhất năm 2018): về việc thông qua báo cáo của BDH về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018; báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty; về đơn giá tiền lương năm 2018 của Công ty; chi bổ sung lương năm 2017; bổ nhiệm lại Kế toán trưởng đối với bà Trần Thị Hiền; thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty; đồng ý về chủ trương đối với việc vay vốn, cầm cố tại ngân hàng; thuê đơn vị tư vấn độc lập để xây dựng phương án tái cơ cấu chi nhánh Nam Định.
- Quyết định số 75/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 02/3/2018: về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.
- Quyết định số 84/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 8/3/2018: về việc giao kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty.
- Quyết định số 92/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 19/3/2018: về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2018 của Công ty.
- Quyết định số 94/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 21/3/2018: về việc gia hạn thời gian nắm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với bà Phạm Vân Anh đến khi nghỉ hưu.
- Nghị quyết số 107/NQ-TSHN-HĐQT ngày 06/4/2018 (phiên họp lần thứ 2 năm 2018): về việc bầu Ông Mai Xuân Phong làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017-2022
- Nghị quyết số 108/NQ-TSHN-HĐQT ngày 6/04/2018: về việc phân phối tiền thưởng vượt chỉ tiêu kế hoạch của HĐQT.
- Nghị quyết số 112/NQ-TSHN-HĐQT ngày 6/04/2018: về việc phân phối thù lao năm 2018 cho thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty.
- Nghị quyết số 154/NQ-TSHN-HĐQT ngày 11/5/2018 (phiên họp HĐQT lần thứ 3 năm 2018): về việc thông qua báo cáo quý I năm 2018; thông qua báo cáo tài chính đến hết 31/3/2018; thông qua quy chế quản lý lao động và phân phối thu nhập; thống nhất về thời gian chi trả cổ tức bằng tiền mặt; thống nhất gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Lê Văn Toàn; thống nhất chủ trương về việc giao dịch bán cổ phiếu VPB; thống nhất giao TGD Công ty tiếp tục làm việc với đơn vị tư vấn để xây dựng phương án tái cơ cấu CN Nam Định.

- Nghị quyết số 162/NQ-TSHN-HĐQT ngày 14/05/2018: về việc vay vốn để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 tại NH TMCP Công thương Việt Nam – CN Nam Thăng Long.
- Nghị quyết số 163/NQ-TSHN-HĐQT ngày 14/05/2018: về việc vay vốn để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thành Công.
- Quyết định số 155/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 11/5/2018: về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2017.
- Quyết định số 156/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 11/5/2018: về việc gia hạn thời gian nắm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Lê Văn Toàn.
- Quyết định số 164/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 14/5/2018: về việc ban hành quy chế quản lý lao động và phân phối thu nhập của Công ty.
- Nghị quyết số 221/NQ-TSHN-HĐQT ngày 30/7/2018 (phiên họp HĐQT lần thứ 4 năm 2018): về việc thông qua báo cáo quý II năm 2018; thông qua báo cáo tài chính đến hết 30/6/2018; thông qua quy chế thi đua khen thưởng của Công ty; thông qua Tờ trình của TGD về mức phân phối tỷ lệ quỹ khen thưởng và phúc lợi của Công ty; thống nhất chủ trương về việc đầu tư tử đông gió cho CN Nam Định; thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Quyết định số 222/QĐ-TSHN-HĐQT ngày 30/7/2018: về việc ban hành quy chế thi đua khen thưởng của Công ty.
- Nghị quyết số 290/NQ-TSHN-HĐQT ngày 29/10/2018 (phiên họp HĐQT lần thứ 5 năm 2018): về việc thông qua báo cáo quý III năm 2018; thông qua báo cáo tài chính quý III năm 2018 của Công ty; thống nhất với Tờ trình của TGD Công ty về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt; thống nhất giao Ban điều hành Công ty khẩn trương tìm kiếm đối tác phù hợp để phát triển khu đất Nhân Chính; thống nhất với đơn từ nhiệm của Ông Thái Bá Nam – TV Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 1/11/2018; giao Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch năm 2019 trình Hội đồng quản trị.
- Nghị quyết số 291/NQ-TSHN-HĐQT ngày 29/10/2018: về việc tạm ứng chi trả cổ tức bằng tiền năm 2018.
- Nghị quyết số 332/NQ-TSHN-HĐQT ngày 23/11/2018 (phiên họp HĐQT lần thứ 6 năm 2018): về việc giao Ban điều hành thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để gia hạn hợp đồng thuê đất; giao Ban điều hành thanh lý hợp đồng với Công ty CP Đầu tư Xây dựng Ba Đình; giao Ban điều hành thực hiện tốt kế hoạch năm 2018 và xây dựng kế hoạch năm 2019 trình HĐQT.

c) *Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập*: không có

d) *Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ về đào tạo quản trị công ty trong năm*: không có

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- **Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng BKS**
Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- **Ông Phạm Trọng Vinh - Thành viên**
Số cổ phần sở hữu: 300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,003% vốn điều lệ)
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không
- **Ông Lê Vĩnh Hòa - Thành viên**
Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Văn phòng Công ty và các chi nhánh như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch 2018 và xây dựng kế hoạch 2019;

- Trong năm 2018, BKS đã có 4 kỳ làm việc trực tiếp để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2018, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2018.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc

a) Lương, thưởng phụ cấp, thù lao

Thù lao của HĐQT và BKS năm 2018: 549.000.000 đồng.

Thu nhập Ban Tổng giám đốc năm 2018: 1.153.286.500 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*: không có

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty*

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán số 7B/2019/BCKT-RSMMT ngày 20/2/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Miền Trung.

2. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán và kiểm toán (*kèm theo*).

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2019

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Phú Cường